

Sáng kiến kinh nghiệm – dạy trẻ mầm non kỹ năng sống



**PHÒNG GIÁO DỤC- ĐT TXBR
VIỆT NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

TRƯỜNG MẦM NON BC SƠN CA Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bà Rịa, ngày 2 tháng 1 năm 2009

KINH NGHIỆM

HỌ VÀ TÊN: TRẦN THỊ ĐỨC

ĐƠN VỊ CÔNG TÁC: Trường Mầm non Sơn Ca

CHỨC VỤ: Hiệu trưởng

I./ NHẬN THỨC :

Cơ sở lý luận:

Nghiên cứu gần đây về sự phát triển của não trẻ cho thấy rằng khả năng giao tiếp với mọi người, khả năng biết tự kiểm soát, thể hiện các cảm giác của mình, biết cách ứng xử phù hợp với các yêu cầu, biết giải quyết các vấn đề cơ bản một cách

tự lập có những ảnh hưởng rất quan trọng đối với kết quả học tập của trẻ tại trường. Vì thế, ngày nay trên thế giới rất nhiều trường mầm non áp dụng phương pháp học trung tính là phương pháp học tập thông qua các giao tiếp tích cực với những người khác.

Cơ sở thực tiễn:

Ở Việt nam, từ năm học 2008-2009, Bộ Giáo dục- Đào tạo đã phát động phong trào “ Xây dựng trường học thân thiện- học sinh tích cực”, với yêu cầu tăng cường sự tham gia một cách hứng thú của học sinh trong các hoạt động giáo dục trong nhà trường và tại cộng đồng với thái độ tự giác, chủ động và ý thức sáng tạo. Trong năm nội dung thực hiện có nội dung rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

Về phía các bậc cha mẹ trẻ em luôn quan tâm đến việc làm sao để kích thích tính tích cực học tập của trẻ, ai cũng muốn con mình được học đọc và học viết ngay trong những năm tháng học ở mẫu giáo, đặc biệt là các bậc cha mẹ có con chuẩn bị vào lớp một.

Đối với giáo viên mầm non thường tập trung lo lắng cho những trẻ có những vấn đề về hành vi và khả năng tập trung trong những năm tháng đầu tiên trẻ đến trường. Đơn giản là vì những trẻ này thường không có khả năng chờ đến lượt, không biết chú ý lắng nghe và làm việc theo nhóm, điều này làm cho trẻ không thể tập trung lĩnh hội những điều cô giáo dạy! Vì vậy, giáo viên phải tốn rất nhiều thời gian vào đầu năm học để giúp trẻ có được những kỹ năng sống cơ bản ở trường mầm non.

Nghi thức văn hóa trong ăn uống là một nét văn hóa mà trong thời đại công nghiệp hóa, hiện đại hóa nhưng ít được quan tâm chú ý tới và ít người biết được rằng: Văn hóa trong ăn uống là một trong những tiêu chí đánh giá nhân cách của con người. Vì thế, trẻ cần được rèn luyện kỹ năng thực hiện các nghi thức văn hóa ăn uống.

Trong quá trình rèn kỹ năng sống cho trẻ nhằm thực hiện nội dung phong trào “Xây dựng trường học thân thiện-học sinh tích cực”, tôi đã gặp những thuận lợi và khó khăn sau:

1. Thuận lợi:

Bộ Giáo dục- Đào tạo đã phát động phong trào “Xây dựng trường học thân thiện-học sinh tích cực” với những kế hoạch nhất quán từ trung ương đến địa phương, Phòng giáo dục- Đào tạo cũng đã có kế hoạch từng năm học với những biện pháp cụ thể để rèn kỹ năng sống cho học sinh một cách chung nhất cho các bậc học, đây chính là những định hướng giúp giáo viên thực hiện như: Rèn luyện kỹ năng ứng xử hợp lý với các tình huống trong cuộc sống, thói quen và kỹ năng làm việc, sinh hoạt theo nhóm; rèn luyện sức khỏe và ý thức bảo vệ sức khỏe, kỹ năng phòng, chống tai nạn giao thông, đuối nước và các tai nạn thương tích khác; rèn luyện kỹ năng ứng xử văn hóa, chung sống hòa bình, phòng ngừa bạo lực và các tệ nạn xã hội.

Trường học nơi tôi công tác là ngôi trường được xây mới, đạt chuẩn quốc gia nên thuận lợi trong việc thực hiện nội dung xây dựng môi trường giáo dục sạch đẹp, an toàn cho trẻ.

* Thuận lợi chủ quan

Trong thực tế năm học 2007-2008, với yêu cầu sử dụng công nghệ thông tin đổi mới hình thức phương pháp dạy học, giáo viên thường lãng quên các trò chơi dân gian, ngại đưa vào kế hoạch, thậm chí không có thời gian cho trẻ vui chơi. Tôi đã có biện pháp đề ra kế hoạch, cung cấp tài liệu để giáo viên tăng cường cho trẻ chơi các trò chơi dân gian. Đồng thời, tôi đã phát động phong trào làm đồ chơi dân gian, kết quả có hai bộ đồ chơi dân gian của hai giáo viên đạt giải A thị xã. Vì thế, năm học 2008-2009, khi có chỉ đạo thực hiện nội dung tăng cường tổ chức các trò

chơi dân gian cho trẻ, tôi đã có sự chuẩn bị về mặt nhận thức của giáo viên, có sẵn rất nhiều đồ chơi, các bộ cờ dân gian cho trẻ chơi.

1. Khó khăn

Về phía các bậc cha mẹ trẻ em luôn nóng vội trong việc dạy con; do đó, khi trẻ về nhà mà chưa biết đọc, viết chữ, hoặc chưa biết làm toán thì lo lắng một cách thái quá! Đồng thời lại chiều chuộng, cung phụng con cái khiến trẻ không có kỹ năng tự phục vụ, chỉ chú ý đến khâu dạy, không chú ý đến con mình ăn, uống như thế nào, trẻ có biết sử dụng những đồ dùng, vật dụng trong ăn uống hay không? Và vì sao chúng ta cần những đồ dùng, vật dụng đó? Những đồ dùng đó để làm gì?

Đối với giáo viên mầm non

Phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” tập trung nhiều nội dung chung cho các bậc học, giáo viên chưa hiểu nhiều về nội dung phải dạy trẻ lứa tuổi mầm non những kỹ năng sống cơ bản nào, chưa biết vận dụng từ những kế hoạch định hướng chung để rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ mầm non.

Đa số giáo viên lớn tuổi có nhiều kinh nghiệm nhưng việc đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm khuyến khích sự chuyên cần, tích cực, chủ động, sáng tạo và ý thức vươn lên, rèn luyện khả năng tự học của học sinh còn gặp nhiều khó khăn; giáo viên trẻ tuổi ít hơn, năng động, sáng tạo nhưng lại khó trong công tác bồi dưỡng do nhận thức về nghề chưa sâu sắc lại do loại hình trường bán công nên giáo viên mới thường không an tâm công tác.

Từ cơ sở lý luận và thực tiễn, từ những thuận lợi và khó khăn trong quá trình thực hiện phong trào “Xây dựng trường học thân thiện-học sinh tích cực”, tôi đã suy nghĩ, nghiên cứu tài liệu để tạo điều kiện thuận lợi giúp giáo viên, các bậc cha mẹ dạy trẻ mầm non các kỹ năng sống qua đề tài: “Kinh nghiệm dạy trẻ mầm non kỹ năng sống ”

II./ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

A BIỆN PHÁP CHUNG

Trong quá trình nghiên cứu đề tài và qua thực tế quản lý nhà trường, tôi đã thực hiện các biện pháp chung để giải quyết vấn đề như sau:

- 1./ Giúp giáo viên nhận thức sâu sắc về việc dạy trẻ kỹ năng sống*
- 2./ Xác định những kỹ năng sống cơ bản cần dạy trẻ ở lứa tuổi mầm non*
- 3./ Cụ thể hóa nội dung những kỹ năng cơ bản mà giáo viên cần dạy trẻ*
- 4./ Xác định nhiệm vụ cơ bản đối với từng đối tượng trong việc dạy trẻ kỹ năng sống*
- 5./ Biện pháp tuyên truyền với các bậc cha mẹ cách dạy trẻ kỹ năng sống trong gia đình*
- 6./ Đề ra những biện pháp hướng dẫn giáo viên, giúp các bậc cha mẹ thực hiện dạy trẻ các kỹ năng sống cơ bản*
- 7./ Biện pháp giúp trẻ phát triển các kỹ năng sống qua việc tổ chức các hoạt động tập thể vui tươi, lành mạnh trong nhà trường.*
- 8./ Tạo môi trường giúp giáo viên thực hiện nhiệm vụ dạy trẻ kỹ năng sống*

B. BIỆN PHÁP CỤ THỂ

1./ Biện pháp giúp giáo viên nhận thức sâu sắc về việc dạy trẻ kỹ năng sống

Đầu năm học, tôi tổ chức hội thảo về thực trạng và giải pháp ở đơn vị trong việc hưởng ứng phong trào “ Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” do Bộ

Giáo dục- Đào tạo phát động; qua đó giúp giáo viên hiểu được rằng chương trình học chính khoá thường cho trẻ tiếp xúc từ từ với các kiến thức văn hoá trong suốt năm học, còn thực tế trẻ sẽ học tốt nhất khi có được cách tiếp cận một cách cân bằng, biết cách phát triển các kỹ năng nhận thức, cảm xúc và xã hội. Vì thế, khi trẻ tiếp thu được những kỹ năng giao tiếp xã hội và các hành vi ứng xử cơ bản trong nhóm bạn, thì trẻ sẽ nhanh chóng sẵn sàng và có khả năng tập trung vào việc học văn hoá một cách tốt nhất.

2./ Biện pháp giúp giáo viên xác định những kỹ năng sống cơ bản cần dạy trẻ ở lứa tuổi mầm non:

Đối với tâm sinh lý trẻ em dưới sáu tuổi thì có nhiều kỹ năng quan trọng mà trẻ cần phải biết trước khi tập trung vào học văn hoá. Thực tế kết quả của nhiều nghiên cứu đều cho thấy các kỹ năng quan trọng nhất trẻ phải học vào thời gian đầu của năm học là chính là những kỹ năng sống như: sự hợp tác, tự kiểm soát, tính tự tin, tự lập, tò mò, khả năng thấu hiểu và giao tiếp. Việc xác định được các kỹ năng cơ bản phù hợp với lứa tuổi sẽ giúp giáo viên lựa chọn đúng những nội dung trọng tâm để dạy trẻ .

3./ Biện pháp cụ thể hóa nội dung của những kỹ năng cơ bản mà giáo viên cần dạy trẻ:

+ Kỹ năng sống tự tin : Một trong những kỹ năng đầu tiên mà giáo viên cần chú tâm là phát triển sự tự tin, lòng tự trọng của trẻ. Nghĩa là giúp trẻ cảm nhận được mình là ai, cả về cá nhân cũng như trong mối quan hệ với những người khác. Kỹ năng sống này giúp trẻ luôn cảm thấy tự tin trong mọi tình huống ở mọi nơi.

+ Kỹ năng sống hợp tác: Bằng các trò chơi, câu chuyện, bài hát giáo viên giúp trẻ học cách cùng làm việc với bạn, đây là một công việc không nhỏ đối với trẻ lứa tuổi này. Khả năng hợp tác sẽ giúp trẻ biết cảm thông và cùng làm việc với các bạn.

+ Kỹ năng thích tò mò, ham học hỏi, khả năng thấu hiểu: Đây là một trong những kỹ năng quan trọng nhất cần có ở trẻ vào giai đoạn này là sự khát khao được học. Giáo viên cần sử dụng nhiều tư liệu và ý tưởng khác nhau để khơi gợi tính tò mò tự nhiên của trẻ. Nhiều nghiên cứu cho thấy rằng, các câu chuyện hoặc các hoạt động và tư liệu mang tính chất khác lạ thường khơi gợi trí não nhiều hơn là những thứ có thể đoán trước được.

+ Kỹ năng giao tiếp: Giáo viên cần dạy trẻ biết thể hiện bản thân và diễn đạt ý tưởng của mình cho người khác hiểu, trẻ cần cảm nhận được vị trí, kiến thức của mình trong thế giới xung quanh nó. Đây là một kỹ năng cơ bản và khá quan trọng đối với trẻ. Nó có vị trí chính yếu khi so với tất cả các kỹ năng khác như đọc, viết, làm toán và nghiên cứu khoa học. Nếu trẻ cảm thấy thoải mái khi nói về một ý tưởng hay chính kiến nào đó, trẻ sẽ trở nên dễ dàng học và sẽ sẵn sàng tiếp nhận những suy nghĩ mới. Đây chính là yếu tố cần thiết để giúp trẻ sẵn sàng học mọi thứ.

Ngoài ra, ở trường mầm non giáo viên cần dạy trẻ nghi thức văn hóa trong ăn uống qua đó dạy trẻ kỹ năng lao động tự phục vụ, rèn tính tự lập như: Biết tự rửa tay sạch sẽ trước khi ăn, chỉ ăn uống tại bàn ăn, biết cách sử dụng những đồ dùng, vật dụng trong ăn uống một cách đúng đắn, ăn uống gọn gàng, không rơi vãi, nhai nhỏ nhẹ không gây tiếng ồn, ngậm miệng khi nhai thức ăn, biết mời trước khi ăn, cảm ơn sau khi ăn, biết tự dọn, cất đúng chỗ bát, chén, thìa ... hoặc biết giúp người lớn dọn dẹp, ngồi ngay ngắn, ăn hết suất. không làm ảnh hưởng đến người xung quanh.

4./ Biện pháp xác định nhiệm vụ cơ bản và phân công trách nhiệm trong việc dạy trẻ kỹ năng sống

4.1./ Trách nhiệm của trường mầm non

- Ban giám hiệu trao đổi với giáo viên để xác định mục tiêu của trường, kết quả mong đợi phù hợp với tiềm năng phát triển của trẻ và xây dựng kế hoạch năm học cho từng độ tuổi phù hợp với đặc điểm của chương trình.
- Tạo điều kiện cho giáo viên tổ chức tốt các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ theo thời gian biểu của nhà trường đã đưa ra.
- Tập huấn cho giáo viên về các kỹ năng làm việc với cha mẹ, tạo cơ hội, tổ chức nhiều hoạt động nhằm giúp giáo viên tăng cường phối hợp nhất quán với gia đình để dạy trẻ kỹ năng sống đạt hiệu quả.

4.2./ Giáo viên có thể làm được gì để dạy kỹ năng sống cho trẻ?

- Giáo viên cần tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm khuyến khích sự chuyên cần, tích cực của trẻ, giáo viên cần phải biết khai thác phát huy năng khiếu, tiềm năng sáng tạo ở mỗi trẻ. Vì mỗi đứa trẻ là một nhân vật đặc biệt, phải giáo dục trẻ như thế nào để trẻ cảm thấy thoải mái trong mọi tình huống của cuộc sống.
- Giáo viên cần thường xuyên tổ chức các hoạt động giáo dục chăm sóc giáo dục trẻ một cách thích hợp tuân theo một số quan điểm: Giúp trẻ phát triển đồng đều các lĩnh vực: thể chất, ngôn ngữ, nhận thức, tình cảm- xã hội và thẩm mỹ. Phát huy tính tích cực của trẻ, giúp trẻ hứng thú, chủ động khám phá tìm tòi, biết vận dụng vốn kiến thức, kỹ năng vào việc giải quyết các tình huống khác nhau.
- Giáo viên cần giúp trẻ có được những mối liên kết mật thiết với những bạn khác trong lớp, trẻ biết chia sẻ chăm sóc, trẻ cần phải học về cách hành xử, biết lắng nghe trình bày và diễn đạt được ý của mình khi vào trong các nhóm trẻ khác nhau, giúp trẻ luôn cảm thấy tự tin khi tiếp nhận các thử thách mới. Điều này liên quan tới việc đứa trẻ có cảm thấy thoải mái, tự tin hay không đối với mọi người xung quanh, cũng như việc mọi người xung quanh chấp nhận đứa trẻ đó như thế nào?

Cần chuẩn bị cho trẻ sự tự tin, thoải mái trong mọi trường hợp nhất là trong việc ăn uống để chúng ta không phải xấu hổ vì những hành vi không đẹp của trẻ.

- Thường xuyên liên hệ với phụ huynh để kịp thời nắm tình hình của trẻ, trao đổi với phụ huynh những nội dung và biện pháp chăm sóc và giáo dục trẻ tại nhà, bàn bạc cách giải quyết những khó khăn gặp phải.

5./ Biện pháp tuyên truyền các bậc cha mẹ cách dạy trẻ kỹ năng sống trong gia đình

- Có thể thấy, trẻ thường dễ dàng kết bạn khi chơi theo đôi bạn trong môi trường của riêng chúng hơn là chơi trong một nhóm bạn tại trường. Nhiều giáo viên thấy rằng, một số trẻ có khó khăn trong việc kết bạn hoặc chia sẻ với bạn theo nhóm lớn, lại có thể hình thành mối liên kết thân thiết với bạn mới trong môi trường gia đình của trẻ. Cha mẹ có thể giúp trẻ phát triển kỹ năng cảm xúc và xã hội bằng cách tạo ra các mối liên kết bạn bè tại gia đình. Cha mẹ hãy hỏi trẻ muốn mời ai về nhà chơi? Mối quan hệ này được trẻ duy trì khi đến trường, khi có được mối liên kết với một trẻ nào đó trong lớp, các mối quan hệ khác sẽ hình thành tiếp theo một cách dễ dàng hơn.

- Tuyên truyền để cha mẹ trẻ không nên bức bối khi trẻ về đến nhà hoặc cho rằng trẻ chỉ biết chơi suốt ngày. Cha mẹ cần có niềm tin với sự hướng dẫn của giáo viên và năng khiếu tò mò bẩm sinh của trẻ, trẻ có thể lĩnh hội kinh nghiệm nhằm giải quyết các vấn đề quan trọng, đọc, làm toán, thử nghiệm một số kỹ năng khoa học khi chơi với nhau.

- Cha mẹ trẻ cần phối hợp với giáo viên một cách chặt chẽ và hợp lý bằng việc tham gia tình nguyện vào quá trình giáo dục trong nhà trường. Cha mẹ nên tham gia vào các buổi trao đổi với giáo viên, tham gia các buổi họp của nhà trường và dự một số giờ học, dự các hoạt động ngoại khoá; chỉ bằng cách đó thôi cha mẹ đã giúp trẻ hiểu rằng học là phải học cả đời.

- Cần giáo dục để trẻ cảm thấy thoải mái tự tin trong mọi tình huống của cuộc sống. Nếu cha mẹ muôn giáo dục trẻ biết tự giữ kỷ luật, trước hết cần đánh thức sự tự ý thức của trẻ, cố gắng khơi gợi để trẻ luôn nghĩ về bản thân mình một cách tích cực và đừng bao giờ phá vỡ suy nghĩ tích cực về bản thân trẻ.

- Trong gia đình, việc dạy trẻ những nghi thức văn hóa trong ăn uống rất cần thiết. Để trẻ có được những kỹ xảo, thói quen sử dụng đồ dùng một cách chính xác và thuần thực và khéo léo, không chỉ đòi hỏi trẻ phải thường xuyên luyện tập, mà còn phải đáp ứng được những nhu cầu của trẻ, đó là cung cấp cho trẻ những mẫu hành vi văn hóa, những hành vi đúng, đẹp, văn minh của chính cha mẹ và những người xung quanh trẻ.

6./ Biện pháp chỉ dẫn cho giáo viên và tuyên truyền các bậc cha mẹ thực hiện dạy trẻ các kỹ năng sống cơ bản

6.1. Trước hết, người lớn phải gương mẫu, yêu thương, tôn trọng, đối xử công bằng với trẻ và đảm bảo an toàn cho trẻ.

6.2. Tạo điều kiện tốt nhất cho trẻ vui chơi

Giáo viên cần tạo các tình huống chơi trong chế độ sinh hoạt hàng ngày của trẻ. Vì đối với trẻ chơi trò chơi có một vai trò rất quan trọng trong việc rèn kỹ năng sống cho trẻ. Trẻ lớn lên, học hành và khám phá thông qua trò chơi. Các hành động chơi đòi hỏi trẻ phải suy nghĩ, giải quyết các vấn đề, thực hành các ý tưởng.

Ví dụ: Giáo viên có thể giới thiệu với trẻ về chữ cái và các con số thông qua các trò chơi đóng vai, các trò chơi xây dựng, các trải nghiệm văn học và âm nhạc.

6.3. Liên tục đọc sách, trò chuyện, kể chuyện cho trẻ nghe

- Giáo viên cần tranh thủ đọc sách cho trẻ nghe trong mọi tình huống như những giờ hoạt động góc ở một nhóm nhỏ, hoặc đọc sách trẻ nghe trong giờ trưa đối với những trẻ khó ngủ.

- Tăng cường kể cho trẻ nghe các câu chuyện cổ tích qua đó rèn luyện đạo đức cho trẻ, giúp trẻ hoàn thiện mình, biết đọc sách, dạy trẻ yêu thương bạn bè, yêu thương con người. Tạo hứng thú cho trẻ nhỏ qua các truyện bằng tranh tùy theo lứa tuổi, gợi mở tính tò mò, ham học hỏi, phát triển khả năng thấu hiểu ở trẻ.

Ví dụ: Khi kể chuyện “ Ba cô gái” giáo viên đặt những câu hỏi gợi mở như: Nếu là con khi hay tin mẹ bị ốm, con sẽ làm gì? gợi mở tính tò mò thay đổi đoạn kết của truyện có hậu hơn, đặt tên khác cho câu chuyện v,v....

- Trong gia đình, cha mẹ luân phiên cùng anh chị lớn đọc sách cho trẻ nghe, hoặc thống nhất giờ đọc sách của gia đình, vào giờ đó các thành viên trong gia đình đều đọc sách, báo hoặc đọc một thứ gì đó của mình.

- Khi còn nhỏ cha mẹ cần dành ra 15 phút / ngày để trò chuyện, đọc sách cho trẻ nghe các loại sách phù hợp với lứa tuổi. Khi trẻ có thể tự đọc được lúc đó việc đọc sách trở thành là niềm vui có giá trị và có ý nghĩa hơn giúp trẻ phát triển sự ham hiểu biết, tìm tòi phát triển nhân cách của trẻ.

6.4. Cô giáo, cha mẹ luôn khuyến khích trẻ nói lên quan điểm của trẻ, nói chuyện với các thành viên trong lớp, trong gia đình về cảm giác và về những lựa chọn của mình, cần giúp trẻ hiểu rằng nên có thông số để theo đó mà lựa chọn, cố gắng không chỉ trích các quyết định của trẻ. Việc này sẽ hình thành kỹ năng tự kiểm soát bản thân, rèn luyện tính tự tin cho trẻ khi tham gia các hoạt động và các buổi thảo luận tại trường sau này.

6.5. Cô giáo, cha mẹ giúp trẻ phát triển sở thích, ý thích của mình và đảm bảo rằng người lớn có thể cung cấp thêm phương tiện để trẻ thực hiện ý thích đó.

Ví dụ như trẻ thích vẽ, ngoài việc cho trẻ học năng khiếu vẽ thì cô giáo, cha mẹ có thể cho trẻ thêm bút màu, giấy vẽ và hãy chỉ cho trẻ cách lưu giữ các bức tranh để tạo thành một bộ sưu tập tranh vẽ của chính trẻ hoặc triển lãm tranh của trẻ ở góc nhỏ trong nhà.

6.6. Cô giáo, cha mẹ cần dạy trẻ những nghi thức văn hóa trong ăn uống, biết cách sử dụng các đồ dùng ăn uống; hơn nữa trẻ sẽ được dạy cách sử dụng các đồ dùng đúng chức năng một cách chính xác và thuần thục. Việc này được thực hiện trong giờ học, giờ sinh hoạt hàng ngày của trẻ tại lớp và trong bữa cơm gia đình.

Cụ thể: Trẻ được làm quen với những đồ dùng, vật dụng khác nhau, (bộ đồ bếp, bộ đồ ăn, bộ đồ uống). Sự sạch sẽ, gọn gàng, một thói quen nề nếp, sự sắp đặt ngăn nắp, ngay ngắn những bộ đồ dùng, vật dụng, thái độ, ăn uống từ tốn, không vội vã, không khí cởi mở, thoải mái và đầm ấm, những cuộc trao đổi nhẹ nhàng, dễ chịu... tất cả những yếu tố trên sẽ giúp trẻ có thói quen tốt để hình thành kỹ năng tự phục vụ và ý nghĩa hơn là kỹ năng sống tự lập sau này.

7./ Biên pháp giúp trẻ phát triển các kỹ năng sống qua việc tổ chức các hoạt động tập thể vui tươi, lành mạnh trong nhà trường

Nội dung phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, trong đó có nội dung: Nhà trường cần tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao một cách thiết thực, khuyến khích sự tham gia chủ động, tự giác của học sinh. Tổ chức các trò chơi dân gian và các hoạt động vui chơi giải trí tích cực khác phù hợp với lứa tuổi của học sinh.

Căn cứ vào nội dung trên, tôi đã xây dựng kế hoạch và thực hiện nhiều hoạt động một cách thiết thực, khuyến khích sự tham gia chủ động, tự giác của trẻ. Cụ thể như sau:

7.1. Phát động giáo viên làm đồ chơi dân gian; sáng tác bài hát, điệu múa thể loại dân ca cho trẻ ở lứa tuổi mầm non.

- Năm học 2007-2008, tôi đã có biện pháp chỉ đạo chuyên môn thống nhất lịch sinh hoạt qua đó giáo viên tăng cường cho trẻ chơi các trò chơi dân gian. Đồng thời, tôi đã phát động phong trào làm đồ chơi dân gian bằng vỏ hộp sữa học đường. Kết quả có hai bộ đồ chơi dân gian của hai giáo viên đạt giải A thị xã.

- Năm học 2008-2009, khi có chỉ đạo thực hiện nội dung tăng cường tổ chức các trò chơi dân gian và các hoạt động văn nghệ, vui chơi giải trí tích cực khác phù hợp với lứa tuổi của trẻ mầm non. Tôi tiếp tục nhân rộng được rất nhiều bộ cờ dân gian, tiếp tục phát động giáo viên thiết kế trang phục văn nghệ bằng vỏ hộp sữa học đường, sáng tác bài hát, điệu múa thể loại dân ca cho trẻ ở lứa tuổi mầm non.

- Duy trì biện pháp tăng cường cho trẻ chơi các trò chơi dân gian trong giờ hoạt động ngoài trời vào các ngày thứ tư, sáu; riêng sáng thứ hai, trẻ được xem các kịch bản rối qua các câu chuyện cổ tích, được trực tiếp chơi với các con rối, giao lưu thi hỏi đáp về nội dung các câu chuyện.

7.2. Tổ chức các cuộc thi đấu cờ dân gian và các hội thi, các hoạt động văn nghệ, vui chơi giải trí tích cực khác phù hợp với lứa tuổi của trẻ mầm non. Huy động và tạo điều kiện để có sự tham gia hoạt động đa dạng và phong phú của cha mẹ trẻ em, các tổ chức, lực lượng xã hội, cá nhân trong việc giáo dục văn hóa, truyền thống, giáo dục lòng yêu nước cho trẻ.

Cụ thể tôi đã tổ chức thực hiện các hoạt động nổi bật như sau:

- Tháng 9/2008: Tổ chức cho học sinh khối chồi, lá thi góc chơi “khám phá khoa học” theo chủ đề bản thân, giáo viên lên tiết thực hành giúp trẻ trải nghiệm bằng các giác quan, những trải nghiệm trong đời sống hàng ngày của trẻ, bổ sung đồ chơi và phân lịch cho trẻ chơi lắp ráp Lego

- Tháng 10/2008: Phối hợp với Công ty Sữa Cô gái Hà Lan tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi dân gian, những trò chơi rèn kỹ năng tự tin, mạnh dạn giúp trẻ phát triển nhận thức, thẩm mỹ thông qua đó thông tin tuyên truyền các bậc cha mẹ về kiến thức chăm sóc nuôi dưỡng, bảo đảm an toàn, phòng bệnh cho trẻ, hướng dẫn các bậc cha mẹ kỹ năng chăm biểu đồ phát triển theo dõi cân đo nhằm bảo vệ sức khỏe cho trẻ.

- Tổ chức cho trẻ mẫu giáo đến thăm nhà bạn trong chủ đề gia đình theo từng tổ, từng nhóm trẻ. Hoạt động trên nhằm phối hợp với các bậc cha mẹ để có thể giúp trẻ phát triển kỹ năng cảm xúc và xã hội bằng cách tạo ra các mối liên kết bạn bè tại gia đình.

- Tháng 11/2008: Tổ chức các hoạt động tạo hình vào chiều thứ sáu tuần 1 và tuần 3 của tháng có sự tham gia trực tiếp của cha mẹ trẻ cùng hoạt động với trẻ sắp đặt đồ dùng ăn uống, bày bữa tiệc liên hoan mừng ngày tết của cô giáo qua đó rèn luyện cho trẻ kỹ năng sử dụng các đồ dùng ăn uống, dạy trẻ những nghi thức văn hoá trong ăn uống.

Các hoạt động tự chọn được duy trì mỗi tháng có sự tham gia trực tiếp của cha mẹ để cùng nặn, cùng vẽ giúp con mình hoàn thành sản phẩm, phối hợp với giáo viên một cách chặt chẽ và hợp lý. Giáo viên chủ động thay đổi nội dung, hình thức tổ chức và luân phiên thay đổi thành phần tham dự để tất cả các bậc cha mẹ đều được tham gia tình nguyện vào quá trình giáo dục trong nhà trường.

- Tháng 12/2008: Tổ chức cho trẻ tham quan trường trung học biên phòng rèn luyện kỹ năng giao tiếp, yêu quý các chú bộ đội qua đó giáo dục lòng yêu quê hương, con người.

Tổ chức hội thi “Chơi cờ dân gian mừng xuân Kỷ Sửu” giữa các trẻ mẫu giáo theo từng khối tuổi. Cụ thể: Khối lá thi đấu chơi cờ ăn quan, đập heo, trò chơi bật chụm tách chân; khối chồi thi đấu cờ quay, lô tô; khối mầm thi đấu cờ so hình,

domino.... có sự tham gia trực tiếp của cha mẹ để cùng chơi với trẻ qua đó rèn luyện kỹ năng hợp tác với đồng đội để chiến thắng, kỹ năng giao tiếp và kỹ năng sống tự tin, khả năng nhận thức của trẻ cũng được phát triển.

- Tháng 1/2009: Tổ chức ngày hội “ Bánh chưng, bánh giầy” lồng ghép giáo dục qua câu chuyện lịch sử “Sự tích bánh chưng, bánh giầy”. Hoạt động vui chơi giải trí này còn dành thời gian cho học sinh khối lá thực hành chuyên đề “Bé tập làm nội trợ”qua hội thi gói bánh chưng ngày tết, kết hợp tổ chức cho cô nuôi thi tuyên truyền viên giỏi.

Tổ chức hội diễn văn nghệ mừng xuân cho trẻ với chủ đề “ Bé hát dân ca “ thi “Trang phục dân gian”, tổ chức các gian hàng ẩm thực mùa xuân, trò chơi dân gian, thi giải câu đố hay....

- Tháng 2/2009: Tổ chức cho trẻ khối chồi, khối lá tham quan, vui chơi các trò chơi dân gian trong dịp đầu xuân như: Đập heo, lò cò, cướp cờ tại Trung tâm văn hóa học tập cộng Phường Phước Trung, giúp trẻ có dịp đến tham quan tìm hiểu di tích lịch sử, cách mạng đặc trưng ở địa phương.

- Tháng 3/2009: Tổ chức hoạt động nghệ thuật cho trẻ qua hội thi “ Về những điều mơ ước cho mẹ”, tổ chức hoạt động phát triển tư duy qua hội thi “ Xây nhà Lego cho bà” có sự tham gia trực tiếp của cha mẹ để cùng chơi với trẻ qua đó rèn luyện tính kiên nhẫn, kỹ năng hợp tác với cha mẹ, ông bà để chiến thắng yêu cầu thử thách của luật chơi, phát triển kỹ năng giao tiếp, kỹ năng sống tự tin, phát triển tình cảm, nhận thức ở trẻ.

- Tháng 4/2009: Tổ chức đêm hội diễn văn nghệ gồm nhiều thể loại, đa dạng nội dung, hình thức biểu diễn nhằm huy động sự tham gia của cha mẹ trẻ em, các tổ chức, lực lượng xã hội, cá nhân trong việc giáo dục văn hóa, truyền thống, giáo dục lòng yêu nước cho trẻ và qua đó tuyên truyền về hiệu quả giáo dục mầm non

- Tháng 5/2009: Tổ chức hội thi “ Kể chuyện Bác Hồ “. Đồng thời hàng tuần vào sáng thứ hai tổ chức cho toàn trường chào cờ, hát quốc ca qua đó giáo dục trẻ lòng yêu quê hương, đất nước, yêu kính Bác Hồ.

8./ Biện pháp tạo môi trường giúp giáo viên thực hiện nhiệm vụ dạy trẻ kỹ năng sống

8.1. Hướng dẫn giáo viên thực hiện kế hoạch giáo dục, kế hoạch đánh giá trẻ bằng việc trang bị cho mỗi lớp bảng đánh giá trẻ làm bằng ván DMS, kiểu dáng trang trí đẹp, mỗi trẻ có mỗi biểu mẫu đánh giá riêng nhằm giúp giáo viên quan sát ghi chép hàng ngày từng chi tiết về sự tiến bộ của trẻ, các mối quan hệ với cô, với bạn, ghi chép những kỹ năng trẻ đạt được trong mỗi ngày làm căn cứ, thước đo để đánh giá cuối mỗi độ tuổi, cuối giai đoạn phát triển của trẻ theo từng độ tuổi. Cũng từ biện pháp này, giáo viên sẽ có điều kiện lưu trữ dữ liệu, sản phẩm để đánh giá trẻ, đồng thời có cơ sở để thay đổi, bổ sung các biện pháp giáo dục từng trẻ vì trẻ con rất khác nhau và giúp trẻ hình thành các kỹ năng sống.

8.2. Nhiều bậc cha mẹ rất e ngại khi tham gia vào quá trình giáo dục trẻ, hơn nữa phần lớn cha mẹ thường lúng túng khi lựa chọn hình thức thực hiện. Tôi đã trang bị các bảng thông tin dành cho phụ huynh, do bảng được thiết kế như cuốn sổ tay có kích thước to, rõ các bậc cha mẹ có thể đọc, quan sát theo dõi dễ dàng giúp nhà trường tuyên truyền đến cha mẹ của trẻ những kết quả giáo dục ở con mình, tạo điều kiện cho giáo viên trao đổi hai chiều với các bậc cha mẹ những vấn đề có liên quan đến trẻ, các thông tin của lớp, thông tin sức khỏe, ngược lại các bậc cha mẹ có thể ghi chép những yêu cầu, đề nghị, thông tin cần trao đổi với giáo viên.

8.3. Nhằm tạo môi trường giúp giáo viên và các bậc cha mẹ tăng cường đọc sách cho con trẻ, tôi đã trang bị, đóng các kệ sách thư viện tại khu vực trước sảnh đón nơi dễ tập trung chú ý, trang trí đẹp với nhiều tên gọi khác nhau theo chủ đề : “Thư viện trường mầm non”; “tủ sách gia đình”; “dinh dưỡng trẻ thơ”; “những

con vật đáng yêu”; “hoa trái bốn mùa”; thiết kế phân chia nhiều ngăn để sách, truyện nhiều kích cỡ, vừa tầm trẻ, trang bị ghế đá tạo điều kiện để cô giáo, cha mẹ có thể đọc sách cho trẻ nghe bất kỳ lúc nào tại nhiều thời điểm trong ngày.

Ngoài ra, tôi tiếp tục thực hiện việc xây dựng thư viện cho bé tại nhóm, lớp. Khuyến khích giáo viên, các bậc cha mẹ tăng cường đọc sách cho trẻ nghe. Để duy trì, bổ sung nhu cầu đọc sách của trẻ, nhà trường vận động cha mẹ thường xuyên tặng sách cho góc thư viện của trẻ tại trường, tại lớp và ngay ở gia đình.

8.4. Tổ chức các lớp năng khiếu nhằm phát hiện năng khiếu, phát triển tài năng; phát động phong trào sáng tác bài hát, điệu múa thể loại dân ca, làm đồ chơi dân gian, thiết kế trang phục văn nghệ, triển khai nhân rộng 2 bộ đồ chơi đạt giải thành rất nhiều bộ cờ dân gian và tổ chức cho trẻ thi đấu chơi cờ dân gian do chính giáo viên sáng tạo thiết kế.

8.5 Tổ chức hội thảo “Trường học thân thiện- Học sinh tích cực” về thực trạng và giải pháp ở trường tạo điều kiện giúp giáo viên nhận ra những ưu điểm, hạn chế, thuận lợi, khó khăn cùng trao đổi các biện pháp thực hiện. Đây cũng là cơ hội giúp tôi đúc rút kinh nghiệm mà tôi đang nghiên cứu, khai thác để đánh giá kết quả, rút ra bài học kinh nghiệm và hoàn chỉnh thành văn bản.

8.6. Lập kế hoạch, phổ biến những thông tin hỏi đáp trong việc thực hiện xây dựng phong trào “Trường học thân thiện-Học sinh tích cực”; lập phương án triển khai đến giáo viên, nhân viên về công tác đảm bảo an toàn cho trẻ, xây dựng các tiêu chí đánh giá và thực hiện cam kết đảm bảo an toàn cho trẻ giữa Hiệu trưởng và giáo viên, nhân viên nhằm giúp đội ngũ có định hướng thực hiện kế hoạch cụ thể và đạt kết quả.

8.7. Trang trí sân trường các khẩu hiệu nhắc nhở giáo viên, người lớn phải gương mẫu như: “Yêu thương, tôn trọng trẻ, giữ lời hứa với trẻ”; “Mỗi cô giáo là tấm gương sáng về đạo đức, tự học, sáng tạo” bằng chính hình ảnh giáo viên và học

sinh của trường, đặc biệt chú ý đưa hình ảnh đẹp của các trẻ hiếu động, hung hăng, cá biệt để từ đó giúp trẻ tự điều chỉnh hành vi, giúp trẻ thể hiện bản thân và luôn biết giữ gìn, là điều kiện để khen ngợi sự cố gắng của trẻ.

8.8. Tạo nguồn kinh phí để trang bị phòng chơi Lego, ghế đá, cải tạo, tu sửa hồ chứa nước PCCC để nâng cấp thành sân khấu nước ngoài trời, diện tích rộng khu vực tập trung, trang trí đẹp, thay đổi hình thức theo chủ đề là nơi cho trẻ biểu diễn văn nghệ, biểu diễn báo cáo các hoạt động năng khiếu, là nơi tổ chức lễ hội, xem rỗi, sắp xếp liên kết hợp lý giữa các khu chơi trò chơi dân gian, đồ chơi ngoài trời, sân khấu biểu diễn văn nghệ, thăm cỏ, cây xanh tôn tạo cảnh quan sân trường sạch đẹp, an toàn.

III./ KẾT QUẢ

Từ những cố gắng nghiên cứu tài liệu, kinh nghiệm của bản thân, sự đồng thuận hợp tác của tập thể sư phạm, sự ủng hộ tích cực của các bậc cha mẹ đã giúp nhà trường đạt được một số kết quả trong việc dạy trẻ mầm non các kỹ năng sống cơ bản thể hiện ở các kết quả sau:

1./ Kết quả trên trẻ:

- 100% trẻ đều được cô giáo và cha mẹ tạo mọi điều kiện khuyến khích khơi dậy tình tò mò, phát triển trí tưởng tượng, năng động, mạnh dạn, tự tin, 100% trẻ 5 tuổi được rèn luyện khả năng sẵn sàng học tập ở trường phổ thông hiệu quả ngày càng cao.

- 100% trẻ có thói quen lao động tự phục vụ, được rèn luyện kỹ năng tự lập; kỹ năng nhận thức; kỹ năng vận động thô, vận động tinh thông qua các hoạt động hàng ngày trong cuộc sống của trẻ; ngoài ra có 70% trẻ mẫu giáo được rèn luyện kỹ năng vận động tinh, kỹ năng tự kiểm soát bản thân, phát triển óc sáng tạo, tính tự tin thông qua các hoạt động năng khiếu vẽ, bơi lội, thể dục Aerobic.

- 100% trẻ được rèn luyện kỹ năng xã hội; kỹ năng về cảm xúc, giao tiếp; chung sống hòa bình, và tuyệt đối không xảy ra bạo hành trẻ em ở trường cũng như ở gia đình.

- 100 % trẻ được giáo dục, chăm sóc nuôi dưỡng tốt, được bảo vệ sức khỏe, được bảo đảm an toàn, phòng bệnh, được theo dõi cân đo bằng biểu đồ phát triển.

- 80% trẻ luôn có kết quả tốt trong học tập thông qua bảng đánh giá trẻ ở lớp sau mỗi giai đoạn, cuối độ tuổi và qua kết quả kiểm tra đánh giá chất lượng sau mỗi chủ đề đối với từng trẻ đạt khá và tốt: Mạnh dạn tự tin: 87 %; kỹ năng hợp tác: 93%; kỹ năng giao tiếp 92,3%; phát âm rõ lời: 94%; tự lập, tự phục vụ: 92,6 %; lễ phép: 96%; kỹ năng vệ sinh: 92 %; kỹ năng thích khám phá học hỏi : 86 %; kỹ năng tự kiểm soát bản thân: 83,7 %

- Kết quả của các hoạt động tự chọn, có 147/185 đạt 79,4% trẻ có cha mẹ tham dự, số còn lại là ông bà, cô chú...

- Trẻ đi học đều hơn, đạt tỷ lệ chuyên cần đạt từ 90% trở lên và ít gặp khó khăn khi đến lớp, có kỹ năng lao động tự phục vụ, trực nhật, sắp xếp bàn ăn, tự xếp khay để khăn ăn bằng vỏ hộp sữa, tự chuẩn bị khăn ăn, chén, tô, muỗngtrong các giờ ăn, biết tự mở, tự rửa vỏ hộp sữa sau khi uống sữa học đường cho cô giáo làm đồ chơi, biết phân công trực nhật sắp xếp bàn ăn, tự xếp nệm trước và sau khi ngủ ...

2./ Kết quả từ phía các bậc cha mẹ:

- Cha mẹ luôn coi trọng trẻ và tích cực tham gia vào các hoạt động giáo dục trẻ ở nhà trường. Kết quả trong sáu tháng gần đây đã có 185/250 đạt 74% thư mời lần lượt các bậc cha mẹ đến dự giờ, tham gia vào các hoạt động dạy, hoạt động tự chọn, trực tiếp giúp trẻ hoàn thành các bài tập, các yêu cầu của cô, đạt .

- Các bậc cha mẹ đã có thói quen liên kết phối hợp chặt chẽ với cô giáo trong việc dạy trẻ các kỹ năng sống, trao đổi với giáo viên bằng nhiều hình thức thông qua bảng thông tin dành cho cha mẹ, bảng đánh giá trẻ ở lớp; số lượng phụ huynh học sinh tham gia đông hơn kết quả lượng phụ huynh dự họp trong cả hai kỳ họp vừa qua ở các lớp đều đạt trên 80%, đúng đối tượng là cha hoặc mẹ đạt 70%.

- Giao tiếp giữa cha mẹ và con cái tốt hơn, đa số cha mẹ dịu dàng, ít la mắng trẻ, thay đổi trong cách rèn kỹ năng cho trẻ, phân việc cho trẻ, không cung phụng trẻ thái quá, không còn hình ảnh ba bế con, mẹ đi sau xách cặp cho con, tranh thủ dứt cho con ăn, ngược lại xuất hiện khá nhiều hình ảnh trẻ tự đeo ba lô, tự đi lên lầu, tự xúc cơm ở trẻ nhỏ

- Cha mẹ cảm thấy mãn nguyện với thành công của trẻ, tin tưởng vào kết quả giáo dục của nhà trường, không chê bai chỉ trích cô giáo ngược lại cha mẹ thông cảm, chia sẻ những khó khăn của cô giáo, cung cấp vật liệu, phụ giúp giáo viên trang trí lớp, làm đồ chơi.

3./ Về phía giáo viên và nhà trường

Cô giáo chịu khó trò chuyện với trẻ, trả lời những câu hỏi vụn vặt của trẻ, không la mắng, giải quyết hợp lý, công bằng với mọi tình huống xảy ra giữa các trẻ trong lớp.

Trong giảng dạy, chú ý đến hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm nhiều hơn,

Mạnh dạn, tự tin điều khiển các cuộc họp phụ huynh học sinh, biết tự chuẩn bị, phối hợp chặt chẽ, trao đổi thường xuyên với cha mẹ trẻ.

Trong hai năm qua, nhà trường đã tổ chức nhiều phong trào, hội thi, lễ hội dành cho trẻ như: Lễ hội trăng rằm, hội thi tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi dân gian, hội thi “Chơi cờ dân gian, ngày hội “ Bánh chưng, bánh giầy”. Tổ chức biểu diễn

văn nghệ mừng xuân quay phát trên sóng truyền hình trong dịp tết và công diễn các tiết mục đạt giải kết hợp thi “Trang phục dân gian”, tổ chức các gian hàng ẩm thực mùa xuân, trò chơi dân gian, thi giải câu đố hay.....

Qua phát động phong trào đóng góp sách cho thư viện của bé, kết quả đã vận động được 350 đầu sách, truyện tranh các loại bổ sung cho góc thư viện.

Tổ chức thi chơi cờ dân gian có gần 100 trẻ mẫu giáo tham gia và có trên 70 phụ huynh trực tiếp tham gia thi đấu với trẻ.

Kinh phí hai năm qua từ nguồn thu cơ sở vật chất và tự vận động để làm sân khấu nước, trang bị ghế đá, trang trí sân trường, bổ sung đồ chơi ngoài trời, trang bị kệ thư viện, các biểu bảng, phòng chơi Lego là: 99.670.000 đ

Kết quả qua các lần tổ chức, phát động các phong trào, nhà trường đã nhận được tham gia đông đảo trên 70% và ủng hộ nhiệt tình của cha mẹ trẻ em, của các công ty sữa, nhà sách Bạch Đằng, đài phát thanh truyền hình tỉnh BR-VT, đài VTV 9, với tổng số tiền là: 22.205.000đ . Hiệu quả lớn nhất là nhà trường đã huy động được sự tham gia của cha mẹ trẻ em, của các tổ chức, các lực lượng xã hội trong việc giáo dục văn hóa, truyền thông cho trẻ, đồng thời đây là những cơ hội vàng dạy trẻ kỹ năng sống.

IV./ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Với những kết quả đạt được, bản thân tôi chỉ muốn nêu lên những kinh nghiệm chung nhất do nghiên cứu tài liệu, do tích lũy được trong suốt quá trình thời gian công tác với mong muốn gửi đến cô giáo, cha mẹ trẻ những thông điệp mang tính thuyết phục với một số điều cần làm và cần tránh nhằm giúp cô giáo, cha mẹ trẻ dạy trẻ mầm non những kỹ năng sống cơ bản như sau:

1./ Một số điều người lớn cần làm giúp trẻ rèn luyện kỹ năng sống:

Điều cần làm trước hết là người lớn phải là tấm gương sáng, yêu thương, tôn trọng, đối xử công bằng với trẻ và đảm bảo an toàn cho trẻ.

Việc học của trẻ nếu luôn được người lớn khuyến khích, chia sẻ thì trẻ sẽ tự tin vào năng lực của bản thân và chúng thường hy vọng vào tương lai nhiều hơn.

Nhân cách ý chí tình cảm của trẻ được hình thành thông qua chơi, chơi để lớn lên. Vì thế, người lớn cần tạo cơ hội để trẻ chơi, từ đó giúp trẻ tìm ra nhiều cách học khác nhau, những kinh nghiệm trẻ nhận được trong các trò chơi là nền tảng tạo nên sự hăng hái học tập lâu dài ở trẻ, bởi trẻ nhận ra rằng, học vừa vui mà vừa có ý nghĩa. Đồng thời, khi trẻ tham gia vào trò chơi, trẻ cần biết lập kế hoạch chơi, sáng tạo với các cách chơi và cố gắng đạt mục đích đây chính là những kỹ năng cơ bản để sống và làm việc sau này.

Thường xuyên chỉ ra cái mới mà người lớn cũng tìm tòi một cách hăng hái bằng nhiều cách, hãy trao đổi với trẻ về những thông tin mà cô giáo, cha mẹ mới tìm thấy cho trẻ thấy rằng học lúc nào cũng vừa vui, vừa thử thách

Tham gia vào việc giáo dục của con cái không nên để tốn quá nhiều thời gian và cũng không cần tốn sức tập luyện, cha mẹ chỉ tốn ít thời gian khi cho trẻ thấy cha mẹ rất coi trọng giá trị của việc giáo dục. Việc tham gia ở mức độ nào không quan trọng nhưng thời gian đó thật đáng giá và đó là sự đầu tư cần thiết cho tương lai của trẻ

Kể chuyện cho trẻ hàng ngày bằng phương pháp mưa dầm thấm lâu: Cô giáo, cha mẹ hãy dành thời gian mỗi ngày để kể cho trẻ nghe những câu chuyện, dành thời gian trò chuyện với con trẻ vì chuyện là kho báu của dân tộc, kể chuyện cổ tích là con đường ngắn nhất, đơn giản hiệu quả nhất giáo dục nhân cách cho trẻ.

Để hình thành và phát triển ở trẻ những thói quen, nghi thức văn hóa trong ăn uống cần thiết không chỉ có sự tập luyện mà còn cần sự thống nhất những cách

thức và phương thức giữa gia đình và trường, lớp mầm non. Chỉ có sự kiên trì, nhẫn nại, sự đồng cảm, sự quan tâm, chú ý và sự giúp đỡ quý báu của người lớn mới giúp trẻ vượt qua những khó khăn, trở ngại, mới tạo được một bầu không khí thân ái, đầm ấm cần thiết trong bữa ăn.

2./ Một số điều người lớn cần tránh khi dạy trẻ kỹ năng sống:

- Không hạ thấp trẻ: Cứ mỗi lần chúng ta nói những lời hạ thấp khả năng trẻ là chúng ta đã phá vỡ những suy nghĩ tích cực về chính bản thân trẻ. Không nên tạo cho trẻ thói quen kiêu ngạo nhưng cũng không nên lảng nhục trẻ.
- Không dọa nạt trẻ: Người lớn cần nhớ rằng mỗi lần chúng ta dọa nạt trẻ là chúng ta đã làm cho trẻ sợ hãi và căm giận người lớn. Sự đe dọa hoàn toàn có hại cho đứa trẻ và sẽ không giúp cho hành vi của trẻ tốt hơn.
- Không bắt trẻ hứa hẹn: Vì sự hứa hẹn hoặc dọa nạt không có ý nghĩa đối với trẻ vì nếu trẻ cảm nhận được và cần rút vì không làm tròn lời hứa thì ở trẻ sẽ phát triển cảm giác hối lỗi, ngược lại trẻ
- Không bao bọc trẻ một cách thái quá sẽ làm trẻ yếu đuối: Cha mẹ thường không đánh giá đúng khả năng của trẻ cho rằng trẻ còn nhỏ sẽ không làm được một điều gì cả. Sự bảo bọc thái quá sẽ dẫn trẻ đến ý nghĩ rằng bản thân trẻ không thể làm điều gì nên thân. Hãy nhớ: đừng bao giờ làm những gì mà trẻ có thể làm được.
- Không nên yêu cầu trẻ phục tùng theo ý người lớn ngay lập tức vì sự phục tùng một cách thái quá không có sự thoả thuận giữa các bên không tạo điều kiện phát triển tính tự lập ở trẻ
- Không yêu cầu những điều không phù hợp với lứa tuổi của trẻ vì những yêu cầu ở trẻ phải thực hiện một hành vi chính chắn mà trẻ chưa có khả năng hoặc trẻ phải

làm các yêu cầu không mang tính thống nhất và liên tục trong việc cho phép hoặc cấm đoán sẽ ảnh hưởng không tốt đến sự phát triển tính nhận thức ở trẻ.

- Không nên giáo huấn quá nhiều vì ảnh hưởng của những luồng ngôn ngữ đó làm cho đứa trẻ ngưng hoạt động nhưng trong thực tế đứa trẻ không thể ngưng hoạt động sẽ dần làm cho trẻ nghĩ rằng trẻ là người có tội, làm nảy sinh tính tự ti, đánh giá tiêu cực về bản thân sau này.

- Không tước đoạt của trẻ quyền làm trẻ con hãy để cho trẻ được làm trẻ con thật sự đừng mong đợi trẻ là một người giống như người lớn hoặc như người lớn mong muốn, không nên nhồi nhét lượng kiến thức quá mức so với khả năng tiếp nhận của não bộ. Hãy giúp trẻ lớn lên là chính nó.

- Không thúc giục trẻ, không biến thời gian tiếp nhận thức ăn thành một cuộc chiến nhằm thực hiện những nhiệm vụ giáo dục. Sự nóng giận của người lớn đối với những sai sót của trẻ không những làm trẻ ăn mất ngon, mất hứng thú đối với đồ ăn, mà còn gây cản trở nghiêm trọng cho trẻ trong việc hình thành những thói quen ăn uống văn hóa.

Kết luận: Cần khẳng định việc đứa trẻ thích nghi nhanh hay chậm, hình thành những kỹ năng sống diễn ra lâu hay mau phụ thuộc rất nhiều vào mức độ đúng đắn trong việc chuẩn của người lớn đối với đứa trẻ./.

SKKN được Hội đồng

chấm SKKN cấp trường xếp loại ...

Người viết sáng kiến

Trần Thị Đức